

Bản án số: 94/2026/HSST

Ngày 22/4/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tín và bà Đỗ Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Phương Thảo - Thư ký Tòa án khu vực 6 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát khu vực 6 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Tiến - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2026/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2026, đối với bị cáo:

Hà Trung H, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn T và bà Phan Thị B (đã chết); vợ: Hà Thị Tuyết H1 (đã ly hôn); có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014; tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 05/7/2023, Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 22 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/11/2024. Nhân thân: Ngày 18/11/2015, Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt 42 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; ngày 30/10/2018, Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt 33 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; bị tạm giữ từ ngày 19/12/2025 đến ngày 28/12/2025 chuyển tạm giam đến nay, tại Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh N; có mặt.

- Người chứng kiến: (1) Chị Đinh Thị Bích T1; (2) anh Phạm Chí S; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 18/12/2025, tại Tổ dân phố H, phường T, tỉnh Ninh Bình, Công an phường T tuần tra phát hiện 01 nam thanh niên đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Khi bị kiểm tra, người thanh niên khai tên là Hà Trung H, sinh năm 1983 ở Tổ dân phố T, phường N, tỉnh Ninh Bình, đồng thời khai nhận đang cất giữ trong túi quần bên phải 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục là ma túy Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Lực lượng Công an đã đưa H cùng vật chứng về trụ sở Công an phường T để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

* Vật chứng đã thu giữ: T2 tại túi quần bên phải phía trước Hà Trung H đang mặc 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

Tại bản Kết luận giám định số 130/KL-KTHS ngày 25/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh N, kết luận: *“Chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,195g, loại Heroine”*.

Tại bản Kết luận giám định số 131/KL-KTHS ngày 26/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh N, kết luận: *“Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine, M và C trong mẫu nước tiểu ký hiệu NT01 (thu của Hà Trung H) gửi giám định”*.

Cáo trạng số 18/CT-VKS-KV6 ngày 01/4/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình truy tố bị cáo Hà Trung Hữu về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên một phần quan điểm truy tố bị cáo, đề nghị HĐXX căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Trung H từ 04 năm tù đến 04 năm 06 tháng tù về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*. Rút một phần cáo trạng truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, không phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn có quan điểm về xử lý vật chứng và án phí đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định

của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn nhận tội. Lời khai của bị cáo đúng với nội dung bản kết luận điều tra, cáo trạng truy tố bị cáo, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập, được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 23 giờ 30 phút, ngày 18/12/2025, tại Tổ dân phố H, phường T, tỉnh Ninh Bình, Công an phường T, tỉnh Ninh Bình bắt quả tang Hà Trung H có hành vi cất giữ trái phép 0,195 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác trên địa bàn. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Quá trình điều tra, bị cáo đã khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, năm 2023 bị cáo đã bị kết án về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", chưa được xóa án tích nay lại phạm tội nghiêm trọng nên phải chịu tình tiết tăng nặng "*Tái phạm*" theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Bị cáo là người nghiện ma túy, đã bị xét xử về tội phạm cùng loại nhưng không tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, nên HĐXX cần thiết phải ấn định mức hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm trên địa bàn.

Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đã rút một phần cáo trạng đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Thấy rằng, bị cáo không nghề nghiệp ổn định, mua ma túy để sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6] *Các tình tiết khác:*

Về nguồn gốc ma túy: H khai nhận mua ma túy của người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ ở khu vực Tổ dân phố H, phường T. Ngoài lời khai của H không còn tài liệu nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ.

[7] *Xử lý vật chứng:*

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) Phong bì niêm phong số 130/KTHS mặt trước có ghi “*Mẫu vật hoàn trả QT01*” mặt sau của phong bì tại mép dán có: 02 (hai) chữ ký; 01 dấu chức danh Giám định viên Đỗ Thị Hồng H2; 01 (một) dòng chữ ghi họ tên Hoàng Anh T3; 03 (ba) dấu tròn đỏ của phòng K Công an tỉnh N.

[8] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố bị cáo Hà Trung H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

2. Xử phạt: Bị cáo Hà Hữu T4 04 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 19/12/2025.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu huỷ: 01 (một) Phong bì niêm phong số 130/KTHS mặt trước có ghi “*Mẫu vật hoàn trả QT01*” mặt sau của phong bì tại mép dán có: 02 (hai) chữ ký; 01 dấu chức danh Giám định viên Đỗ Thị Hồng H2; 01 (một) dòng chữ ghi họ tên Hoàng Anh T3; 03 (ba) dấu tròn đỏ của phòng K Công an tỉnh N.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Phòng thi hành án dân sự khu vực 6 - tỉnh Ninh Bình ngày 06/4/2026).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hà Trung H phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ GDKT I);
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Trại tạm giam số 2-Công an tỉnh Ninh Bình;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 6 - Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự - CA tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mai Hương

